

Ngày 30/06/2025	2,780 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-4.1%	-8.6%	-20.1%

	Q2/25	
ROE	1.5%	+/- YoY ▲ 0.1%

	Q2/25		
DT thuần	86.3	QoQ ▲ 41.8	YoY ▼ 2.20
		▲ 93.9%	▼ 2.5%
		tỷ VNĐ	

	6T 2025	
DT thuần	131	YoY ▼ 27.0
		▼ 17.3%
		tỷ VNĐ

	Q2/25		
LN gộp	8.14	QoQ ▲ 1.78	YoY ▲ 0.38
		▲ 28.0%	▲ 4.9%
		tỷ VNĐ	

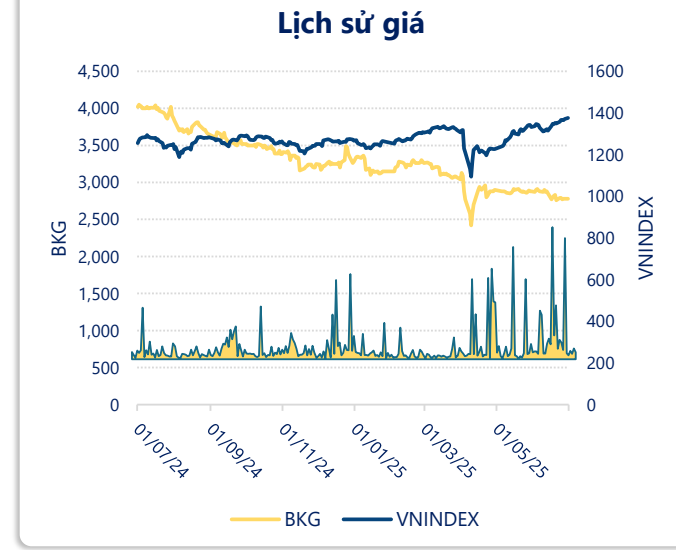
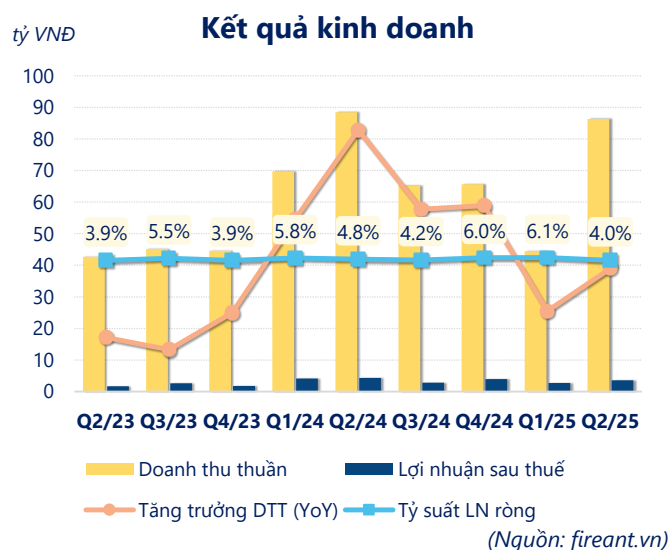
	6T 2025	
LN gộp	14.5	YoY ▼ 1.00
		▼ 6.2%
		tỷ VNĐ

	Q2/25		
LN thuần	5.18	QoQ ▲ 1.87	YoY ▼ 0.27
		▲ 56.4%	▼ 5.0%
		tỷ VNĐ	

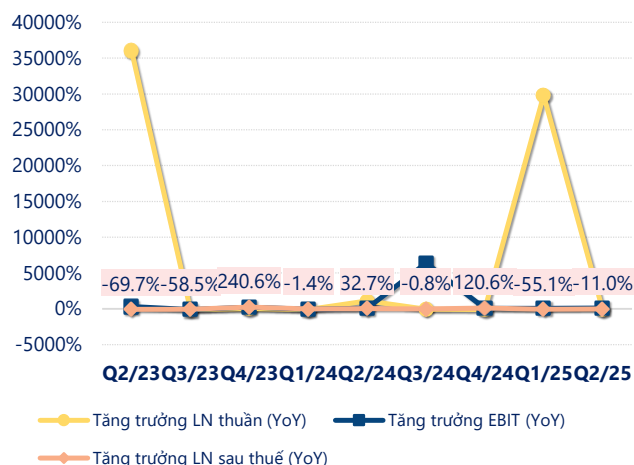
	6T 2025	
LN thuần	8.49	YoY ▼ 2.31
		▼ 21.7%
		tỷ VNĐ

	Q2/25		
LN sau thuế	3.53	QoQ ▲ 0.81	YoY ▼ 0.82
		▲ 29.8%	▼ 18.8%
		tỷ VNĐ	

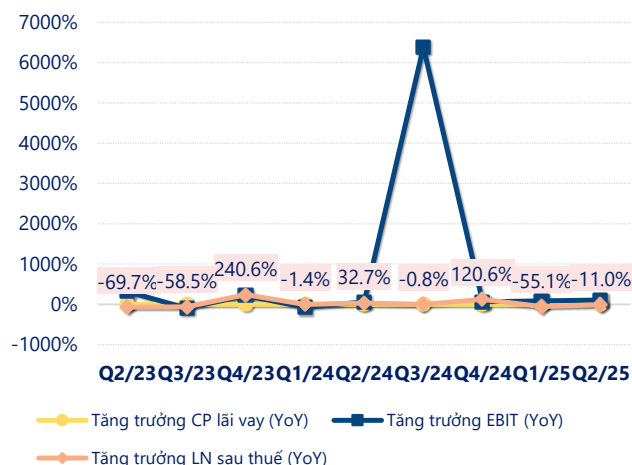
	6T 2025	
LN sau thuế	6.25	YoY ▼ 2.22
		▼ 26.2%
		tỷ VNĐ



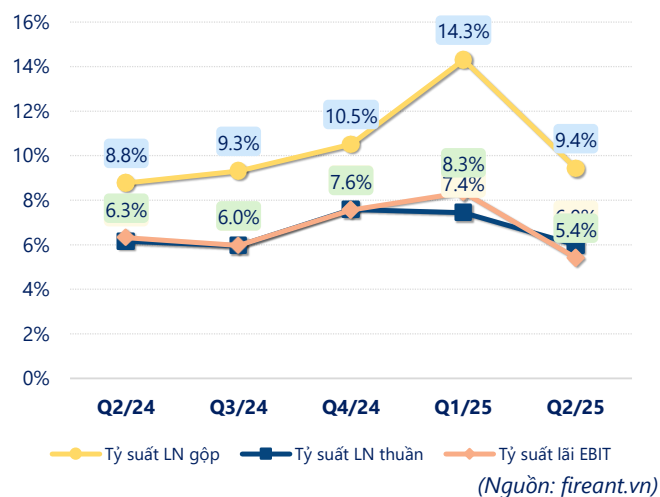
Tăng trưởng lợi nhuận



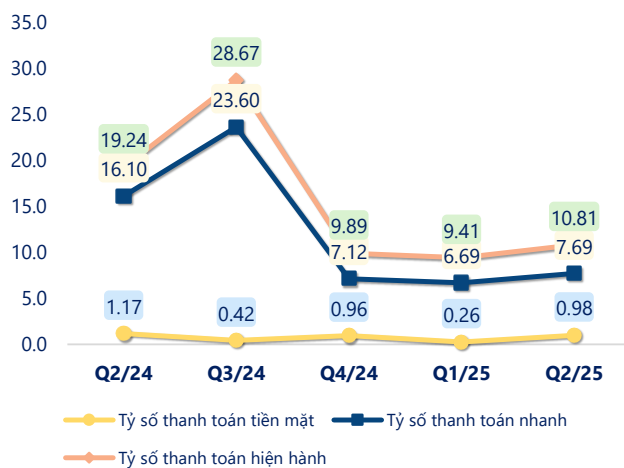
Tăng trưởng chi phí



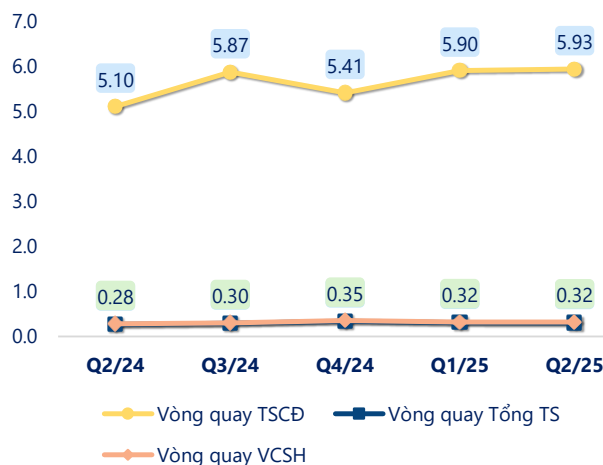
Tỷ suất lợi nhuận



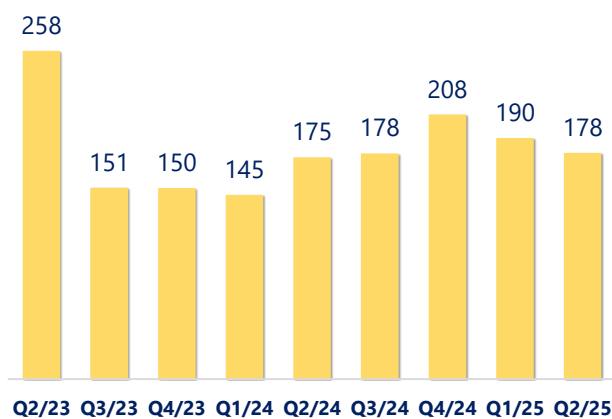
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	86.3	88.5	-2.5%	131	158	-17.3%
Giá vốn hàng bán	78.2	80.7	-3.1%	116	143	-18.5%
Lợi nhuận gộp	8.14	7.76	4.9%	14.5	15.5	-6.2%
Doanh thu HĐTC	0.31	0.06	423%	0.34	0.06	514%
Chi phí TC	0.30	0.29	4.9%	0.73	0.65	12.1%
Chi phí lãi vay	0.30	0.29	4.9%	0.73	0.65	12.1%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	1.05	0.56	88.0%	2.02	1.21	67.3%
Chi phí QLDN	1.92	1.52	26.4%	3.61	2.81	28.6%
LN thuần từ HĐKD	5.18	5.45	-5.0%	8.49	10.8	-21.7%
Lợi nhuận khác	-0.81	-0.16	-405%	-0.83	-0.17	-393%
LN trước thuế	4.37	5.29	-17.4%	7.65	10.7	-28.3%
Lợi nhuận sau thuế	3.53	4.35	-18.8%	6.25	8.47	-26.2%
LNST của CĐ cty mẹ	3.42	4.25	-19.5%	6.12	8.27	-26.0%

(Nguồn: fireant.vn)

